

Số: 2138 /QĐ-ĐHTM

Hà Nội, ngày 03 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**V/v cấp học bổng thủ khoa cho sinh viên Khóa 62
Trường Đại học Thương mại**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học số 125/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 66/2026/NĐ-CP ngày 02 tháng 03 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ "Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục";

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 06 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 2168/QĐ-ĐHTM ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại ban hành Quy định thu chi nội bộ trong Trường Đại học Thương mại; được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 1528/QĐ-ĐHTM ngày 13 tháng 8 năm 2025, Quyết định số 1116/QĐ-ĐHTM ngày 27 tháng 5 năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 406/QĐ-ĐHTM ngày 20 tháng 3 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại ban hành Quy định về việc xét, cấp học bổng cho sinh viên đại học chính quy của Trường Đại học Thương mại

Căn cứ kết luận cuộc họp của Hội đồng xét, cấp học bổng thủ khoa Trường Đại học Thương mại ngày 03 tháng 9 năm 2026;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp học bổng cho 22 sinh viên Khóa 62 (2026-2030) là thủ khoa các ngành đào tạo của Trường Đại học Thương mại.

(Có danh sách kèm theo)

Mức học bổng: 10.000.000 đ/ sinh viên

Tổng cộng: 220.000.000 đ

Bằng chữ: Hai trăm hai mươi triệu đồng chẵn.

Nguồn kinh phí: Quỹ học bổng khuyến khích học tập và hỗ trợ người học

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng các phòng: Công tác sinh viên, Kế hoạch Tài chính, Quản lý Đào tạo; Truyền thông và Tuyển sinh; Trưởng các Khoa/Viện quản lý sinh viên chính quy, các đơn vị có liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu: VT, P.CTSV



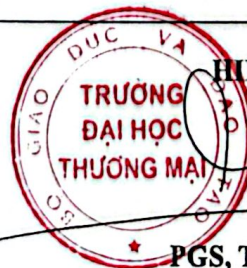
HIỆU TRƯỞNG

*** PGS, TS Nguyễn Hoàng**

DANH SÁCH SINH VIÊN K62 ĐẠT HỌC BỔNG THỦ KHOA

(Kèm theo quyết định số 2138/QĐ-ĐHTM ngày 03 tháng 9 năm 2026)

STT	HỌ VÀ TÊN	MÃ SINH VIÊN	LỚP	KHOA/VIỆN	MÃ NGÀNH	NGÀNH	ĐIỂM XÉT HB	MỨC HB (VNĐ)
1	Vũ Tuấn Thiện	26D100145	K62A3	Viện Quản trị kinh doanh	TM01	Quản trị kinh doanh	27.55	10,000,000
2	Phan Việt Hùng	26D255014	K62BK11	Khoa Khách sạn - Du lịch	TM05	Quản trị khách sạn	26.60	10,000,000
3	Vũ Ngọc Mai	26D250024	K62BLH1	Khoa Khách sạn - Du lịch	TM06	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	26.25	10,000,000
4	Đỗ Gia Phúc	26D121039	K62CD1	Khoa Marketing	TM09	Marketing	29.33	10,000,000
5	Đoàn Thị Hoài	26D150020	K62D1	Viện Kế toán - Kiểm toán	TM12	Kế toán	26.80	10,000,000
6	Cao Bảo Anh	26D290001	K62DK1	Viện Kế toán - Kiểm toán	TM15	Kiểm toán	28.03	10,000,000
7	Ngô Quang Minh	26D310065	K62LXI2	Viện Kinh doanh quốc tế và Logistics	TM18	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	28.80	10,000,000
8	Nguyễn Minh Thư	26D130047	K62E1	Viện Kinh doanh quốc tế và Logistics	TM19	Kinh doanh quốc tế	29.80	10,000,000
9	Nguyễn Mai Anh	26D260124	K62EK3	Viện Kinh doanh quốc tế và Logistics	TM21	Kinh tế quốc tế	27.25	10,000,000
10	Nguyễn Nhật Hoàng	26D161061	K62FI12	Khoa Kinh tế	TM23	Kinh tế	26.50	10,000,000
11	Phạm Quang Linh	26D180076	K62H2	Khoa Tài chính - Ngân hàng	TM24	Tài chính - Ngân hàng	27.03	10,000,000
12	Lê Trần Chúc An	26D140052	K62I2	Khoa Thương mại điện tử	TM28	Thương mại điện tử	28.25	10,000,000
13	Lê Trung Tín	26D193075	K62SSI2	Khoa Công nghệ số ứng dụng	TM32	Hệ thống thông tin quản lý	28.20	10,000,000
14	Nguyễn Hà Linh	26D170245	K62N5	Khoa Tiếng Anh	TM33	Ngôn ngữ Anh	26.95	10,000,000
15	Nguyễn Hà Anh	26D205002	K62PPI1	Khoa Luật	TM35	Luật kinh tế	26.83	10,000,000
16	Nguyễn Thị Cúc	26D210011	K62U1	Khoa Quản trị nhân lực	TM37	Quản trị nhân lực	26.91	10,000,000
17	Nguyễn Hải Yến	26D400118	K62V2	Khoa Toán kinh tế	TM39	Kinh tế số	27.60	10,000,000
18	Lê Phan Trà My	26D104108	K62QTI3	Khoa Tiếng Trung Quốc	TM41	Ngôn ngữ Trung Quốc	28.00	10,000,000
19	Trần Minh Quân	26D490024	K62AI1	Khoa Công nghệ số ứng dụng	TM51	Khoa học máy tính	25.60	10,000,000
20	Ngô Minh Bảo Khánh	26D440028	K62QLP2	Viện Đào tạo Quốc tế	TM46	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng -	27.25	10,000,000
21	Nguyễn Vũ Quốc Bảo	26D410033	K62QAS2	Viện Đào tạo Quốc tế	TM43	Quản trị kinh doanh - Khởi nghiệp	27.13	10,000,000
22	Lưu Minh Phương	26D420062	K62QCM2	Viện Đào tạo Quốc tế	TM44	Marketing - Thương mại sản phẩm và dịch vụ	26.40	10,000,000
TỔNG CỘNG								220,000,000



HIỆU TRƯỞNG

PGS, TS Nguyễn Hoàng